

SỞ LĐTBXH TỈNH TIỀN GIANG  
CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY

Số: 237/QĐ-CSCNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 24 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế thăm gắp của người cai nghiện ma túy  
tại Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc  
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Tiền Giang**

**GIÁM ĐỐC CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc thành lập, giải thể; tổ chức hoạt động, khung danh mục vị trí việc làm và định mức số người làm việc; nội quy, quy chế; mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành quản học viên; trang phục của viên chức, người lao động tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thăm gắp của người cai nghiện ma túy tại Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Tiền Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Tổ chức- Hành chính, Trưởng các phòng chuyên môn và tất cả cán bộ, viên chức, người lao động và học viên của Cơ sở Cai nghiện ma túy căn cứ quyết định thi hành./. 

**Nơi nhận:**

- Sở LĐTBXH (b/cáo);
- GĐ, các PGĐ Cơ sở;
- Các phòng nghiệp vụ thuộc Cơ sở;
- Lưu: VT. 

**GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Nâu



Tiền Giang, ngày 24 tháng 5 năm 2023

## QUY CHẾ

### Thăm gặp của người cai nghiện ma túy tại Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Tiền Giang

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc thành lập, giải thể; tổ chức hoạt động, khung danh mục vị trí việc làm và định mức số người làm việc; nội quy, quy chế; mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành quản học viên; trang phục của viên chức, người lao động tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang;

Cơ sở Cai nghiện ma túy tổ chức xây dựng quy chế thăm gặp của người cai nghiện ma túy tại Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Tiền Giang như sau:

## Chương 1

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về chế độ thăm, gặp, nhận, gửi thư, nhận tiền, quà và liên lạc của thân nhân, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác đối với người cai nghiện đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc của Tòa án tại các cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang (sau đây gọi chung là cơ sở).

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng đối với:

a) Người cai nghiện đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân cấp huyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy;

b) Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Đối với người tự nguyện cai nghiện, Giám đốc cơ sở xem xét, quyết định áp dụng Quy chế này trên cơ sở bảo đảm quy trình cai nghiện, an toàn, an ninh trật tự của cơ sở và thỏa thuận với người tự nguyện cai nghiện.

3. Không áp dụng đối với các trường hợp thăm gặp, tiếp xúc của cá nhân, tổ chức có tính chất công vụ.

## Chương 2

### **QUY ĐỊNH VỀ VIỆC NGƯỜI CAI NGHIỆN GẶP THÂN NHÂN, ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC HOẶC CÁ NHÂN KHÁC**

#### **Điều 3. Chế độ thăm, gặp thân nhân của người cai nghiện**

1. Người cai nghiện được thăm, gặp thân nhân theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại phòng thăm gặp của cơ sở, mỗi tuần một lần, mỗi lần không quá 02 giờ và tối đa không quá 03 người. Người cai nghiện có thể được kéo dài thời gian gặp thân nhân và phải được Giám đốc cơ sở đồng ý, tối đa không quá 04 giờ.

Trường hợp người thân của người cai nghiện chưa biết thời gian thăm gặp hoặc ở quá xa đến thăm gặp không đúng thời gian hoặc trường hợp đặc biệt khác thì Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy xem xét, quyết định.

2. Người cai nghiện được thăm gặp vợ, chồng ở phòng riêng (một lần trong tháng, mỗi lần tối đa không quá 48 giờ) khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Số thời gian đã chấp hành cai nghiện bắt buộc tối thiểu 03 tháng;

b) Trong thời gian cai nghiện có 2/3 số tháng xếp loại Tốt, không có tháng xếp loại Kém theo Quy chế quản lý, đánh giá, xếp loại kết quả học tập, cai nghiện và khen thưởng, kỷ luật đối với người cai nghiện ma túy.

3. Người cai nghiện không được được thăm, gặp thân nhân trong các trường hợp sau:

a) Thời gian vào cơ sở ít hơn 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận;

b) Đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc trong thời gian bị thi hành kỷ luật tại cơ sở cai nghiện.

4. Người cai nghiện là người dưới 18 tuổi có ít nhất hai tháng liền kề với thời điểm gặp thân nhân được xếp loại Tốt và thời gian từ khi xếp loại tháng liền kề gần nhất đến thời điểm gặp thân nhân được nhận xét, đánh giá, xếp loại Tốt hoặc được khen thưởng do có thành tích hoặc lập công thì Giám đốc cơ sở cai nghiện có thể xem xét, giải quyết việc kéo dài thời gian gặp thân nhân ở phòng riêng nhưng không quá 12 giờ.

5. Người cai nghiện đang bị điều tra, truy tố, xét xử về hành vi phạm tội mà cơ quan đang thụ lý vụ án có văn bản đề nghị cơ sở không cho người cai nghiện gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân khác hoặc yêu cầu cơ sở cai nghiện phối hợp để giám sát chế độ thăm, gặp thì Giám đốc cơ sở cai nghiện xem xét thực hiện theo đề nghị của cơ quan đang thụ lý vụ án và giải thích rõ cho người đến thăm, gặp người cai nghiện.

6. Căn cứ tình hình thực tiễn của cơ sở, Giám đốc cơ sở cai nghiện tổ chức việc thăm, gặp thân nhân của người cai nghiện cho phù hợp; thông báo công

khai lịch thăm gấp hàng tuần, tháng đối với người cai nghiện và thân nhân của người cai nghiện.

7. Khi người cai nghiện được kéo dài thời gian gấp thân nhân theo quy định tại khoản 1, 4 Điều này thì trong thời gian người cai nghiện gấp thân nhân, Giám đốc cơ sở cai nghiện căn cứ điều kiện cụ thể có thể xem xét cho người cai nghiện ăn cơm cùng thân nhân tại căng tin (nhà ăn) của cơ sở cai nghiện, thời gian ăn cơm không quá 02 giờ.

Việc tổ chức cho người cai nghiện gấp và ăn cơm cùng thân nhân phải kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm tuyệt đối an toàn cơ sở cai nghiện, quản lý chặt chẽ người cai nghiện, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và an toàn cho thân nhân người cai nghiện.

#### **Điều 4. Đối tượng được thăm, gấp người cai nghiện**

1. Thân nhân được gấp người cai nghiện gồm:

- a) Ông, bà nội; ông, bà ngoại;
- b) Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (hoặc chồng); bố, mẹ nuôi hợp pháp;
- c) Vợ hoặc chồng; con đẻ, con dâu, con rể, con nuôi hợp pháp;
- d) Anh, chị, em ruột, dâu, rể; anh, chị, em vợ (hoặc chồng);
- đ) Cô, dì, chú, bác, cậu, cháu ruột.

2. Mỗi lần đến gấp người cai nghiện tối đa không quá 03 thân nhân, trường hợp đặc biệt do yêu cầu giáo dục, cai nghiện đối với người từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, Giám đốc cơ sở cai nghiện có thể quyết định tăng số lượng thân nhân được gấp người cai nghiện nhưng không quá 05 người và phải đảm bảo việc thăm, gấp thân nhân không làm ảnh hưởng đến an ninh, an toàn cơ sở cai nghiện.

3. Trường hợp đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác đề nghị được gấp người cai nghiện thì Giám đốc cơ sở cai nghiện xem xét, giải quyết nếu xét thấy phù hợp với lợi ích hợp pháp của người cai nghiện cũng như yêu cầu quản lý, giáo dục, hỗ trợ phục hồi của người cai nghiện.

#### **Điều 5. Quy định về việc thăm, gấp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác**

1. Thân nhân đến thăm, gấp người cai nghiện phải là người có tên trong Sổ theo dõi thăm, gấp người cai nghiện và gửi tiền, đồ lưu ký; trường hợp gấp lần đầu chưa có Sổ hoặc không có tên trong Sổ thì phải có giấy tờ, tài liệu chứng minh là thân nhân người cai nghiện và phải có một trong những giấy tờ cá nhân sau (trừ người dưới 14 tuổi):

- a) Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;
- b) Giấy tờ chứng minh là cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên nếu thuộc lực lượng vũ trang.

2. Đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác khi đến gặp người cai nghiện phải có đề nghị bằng văn bản (đối với cá nhân, văn bản đề nghị phải được cơ quan nơi đang làm việc, học tập hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận) và phải có một trong những giấy tờ cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp người đến thăm, gặp người cai nghiện không có giấy tờ cá nhân thì phải có đơn đề nghị và được Giám đốc cơ sở cai nghiện ma túy xem xét, cho phép thăm, gặp.

4. Người cai nghiện được gặp vợ, chồng ở phòng riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này phải có một trong những giấy tờ cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều này và các giấy tờ sau:

a) Giấy chứng nhận kết hôn hoặc Trích lục kết hôn hoặc Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của Ủy ban nhân dân cấp xã thể hiện thân nhân là vợ hoặc chồng của người cai nghiện;

b) Đơn xin gặp vợ, chồng ở phòng riêng của thân nhân người cai nghiện đồng thời cam kết việc chấp hành pháp luật, nội quy cơ sở cai nghiện, thực hiện phòng, chống các bệnh truyền nhiễm và các quy định pháp luật về dân số, kế hoạch hóa gia đình hiện hành;

c) Người cai nghiện nữ phải sử dụng biện pháp tránh thai và có giấy cam kết không mang thai để bảo đảm thời gian chấp hành quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân cấp huyện.

5. Người cai nghiện là người dưới 18 tuổi được kéo dài thời gian gặp thân nhân ở phòng riêng phải có đơn xin gặp thân nhân ở phòng riêng, cam kết việc chấp hành pháp luật, nội quy cơ sở cai nghiện; thân nhân người cai nghiện cũng phải có đơn xin gặp người cai nghiện ở phòng riêng, cam kết việc chấp hành pháp luật, nội quy cơ sở cai nghiện.

6. Cơ sở cai nghiện phát hành Sổ theo dõi thăm, gặp người cai nghiện và gửi tiền, đồ lưu ký theo Mẫu số 3a kèm theo Quy chế này. Khi tiếp nhận người cai nghiện, người phụ trách tiếp nhận có trách nhiệm cấp phát Sổ cho người cai nghiện hoặc người thân của người cai nghiện; hướng dẫn họ ghi chép, hoàn thiện các thông tin; đóng dấu giáp lai vào Sổ; trình Giám đốc cơ sở cai nghiện ma túy ký tên, đóng dấu vào Sổ.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của người cai nghiện và người thăm, gặp**

1. Người cai nghiện khi gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác, phải mặc quần, áo của cơ sở cai nghiện cấp, bảo đảm gọn gàng, sạch sẽ; nghiêm chỉnh chấp hành nội quy cơ sở cai nghiện và tuân theo sự hướng dẫn của các người có thẩm quyền trong việc tổ chức cho người cai nghiện gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác đến gặp người cai nghiện phải chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, nội quy cơ sở cai nghiện, tuân theo sự hướng dẫn của người làm nhiệm vụ và những người có trách nhiệm

khác. Thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác không được đưa vào cơ sở cai nghiện các đồ vật, chất thuộc danh mục đồ vật, chất cấm theo quy định. Nếu gửi đồ vật cho người cai nghiện thì phải kê khai vào phiếu gửi đồ vật cho người cai nghiện và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về đồ vật được gửi. Đối với trường hợp gặp ở phòng riêng thì chỉ được mang theo quần áo, khăn mặt, bàn chải đánh răng, kem đánh răng, lược nhựa, nước uống, dụng cụ tránh thai và phòng bệnh lây nhiễm qua đường tình dục đối với trường hợp gặp vợ hoặc chồng.

3. Khi giao tiếp, người đến gặp người cai nghiện và người cai nghiện phải sử dụng tiếng Việt. Trường hợp là người dân tộc ít người hoặc người nước ngoài không biết tiếng Việt, thì phải qua phiên dịch hoặc có người có thẩm quyền biết tiếng dân tộc hoặc tiếng nước đó giám sát. Người bị hạn chế về khả năng nghe, nói được sử dụng ngôn ngữ ký hiệu hoặc người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu hoặc thiết bị hỗ trợ cho việc giao tiếp nhưng phải được người có trách nhiệm kiểm tra trước khi sử dụng.

#### **Điều 7. Tiêu chuẩn và trách nhiệm của viên chức, người lao động làm nhiệm vụ tổ chức cho người cai nghiện gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác**

1. Giám đốc cơ sở hoặc Phó Giám đốc được ủy quyền phụ trách quyết định thành lập Tổ phụ trách thăm, gặp, thành viên gồm viên chức, người lao động thuộc các bộ phận hành chính, y tế, bảo vệ, quản lý giáo dục của cơ sở cai nghiện; người phụ trách bộ phận quản học viên làm Tổ trưởng Tổ phụ trách thăm, gặp.

Viên chức, người lao động thuộc Tổ phụ trách thăm, gặp (gọi chung là người phụ trách thăm, gặp) phải là người có trình độ, năng lực, có kinh nghiệm công tác, khả năng quản lý, giám sát người cai nghiện.

2. Căn cứ số lượng người đăng ký thăm, gặp và thực tiễn quản lý, tổ chức tại cơ sở, Giám đốc cơ sở cai nghiện quyết định số lượng người phụ trách thăm, gặp để tổ chức cho người cai nghiện gặp thân nhân theo đúng quy định tại Quy chế này.

3. Người làm nhiệm vụ tổ chức thăm, gặp có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận, kiểm tra giấy tờ của người đến thăm, gặp người cai nghiện; lập danh sách người cai nghiện được gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác vào Sổ theo dõi thăm, gặp và gửi tiền, đồ lưu ký cho người cai nghiện (theo mẫu quy định), báo cáo Giám đốc hoặc Phó Giám đốc được ủy quyền phụ trách duyệt trước khi tổ chức cho người cai nghiện thăm, gặp.

Trường hợp người cai nghiện được kéo dài thời gian gặp thân nhân hoặc gặp ở phòng riêng phải xem xét, giám sát thận trọng, chặt chẽ, không làm ảnh hưởng đến an ninh, an toàn cơ sở cai nghiện;

b) Kiểm soát quà do thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác gửi cho người cai nghiện; kiểm soát đồ vật thân nhân đưa vào phòng gặp

riêng, những đồ dùng, tư trang cá nhân không được đưa vào phòng gặp riêng thì thân nhân phải kê khai, ký xác nhận và gửi ở phòng thăm gặp. Trường hợp phát hiện đồ vật cấm thì dừng việc gặp người cai nghiện và xử lý theo quy định của pháp luật, nội quy của cơ sở về việc thu giữ, xử lý đồ vật, chất thuộc danh mục cấm;

c) Lập biên bản và thông báo cho người đến gặp người cai nghiện biết dối với trường hợp người cai nghiện từ chối gặp người đến gặp, từ chối nhận tiền, quà;

d) Quản lý, giám sát người cai nghiện từ khi tiếp nhận đề nghị thăm, gặp đến khi kết thúc cuộc gặp;

đ) Trường hợp có nhiều thân nhân đến gặp người cai nghiện thì phải báo cáo, đề xuất lãnh đạo đơn vị tăng cường nhân lực để phối hợp trong việc tổ chức gặp người cai nghiện theo đúng quy định và bảo đảm quản lý, giám sát chặt chẽ, giữ gìn an ninh trật tự của cơ sở cai nghiện;

e) Cập nhật đầy đủ thông tin về quá trình tổ chức cho người cai nghiện gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác, quản lý, lưu trữ tài liệu theo đúng chế độ quản lý hồ sơ theo quy định.

4. Không được sử dụng người cai nghiện hoặc người khác nhận giấy tờ, làm thủ tục cho người cai nghiện gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác; không được có thái độ, hành vi tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong việc tổ chức cho người cai nghiện thăm, gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác; không được tự ý giải quyết cho người cai nghiện thăm, gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác, nhận, gửi thư, nhận tiền, quà ngoài khu vực, địa điểm bố trí thăm, gặp; không được tự ý nhận, chuyển thư, tiền, quà cho người cai nghiện; không được thu bất kỳ khoản tiền nào hoặc nhận bất cứ đồ vật gì khi giải quyết cho người cai nghiện gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác.

#### **Điều 8. Địa điểm thăm, gặp người cai nghiện**

1. Cơ sở cai nghiện phải bố trí địa điểm thăm, gặp thuận tiện cho việc quản lý, giám sát người cai nghiện và tổ chức cho người cai nghiện gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác. Khu thăm gặp người cai nghiện phải được trang bị những phương tiện, thiết bị, dụng cụ cần thiết phục vụ cho yêu cầu gặp người cai nghiện và sinh hoạt của người đến thăm, gặp.

2. Địa điểm thăm, gặp phải treo biển “**Khu thăm gặp người cai nghiện**”, có tủ để tư trang của người đến gặp người cai nghiện, có Hòm thư góp ý, nội quy Khu thăm, gặp và danh mục đồ vật, chất cấm theo quy định để thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân và người cai nghiện thực hiện.

3. Không thu lệ phí theo lượt người thân đến thăm gặp người cai nghiện hoặc cho người cai nghiện gặp quá thời gian quy định. Trường hợp tổ chức thăm gặp vợ hoặc chồng tại phòng riêng thì cơ sở cai nghiện ma túy xem xét, quyết định mức thu kinh phí để phục vụ hoạt động này.

### Chương 3

## QUY ĐỊNH VỀ VIỆC NGƯỜI CAI NGHIỆN NHẬN QUÀ; NHẬN, GỬI THƯ; LIÊN LẠC VỚI THÂN NHÂN BẰNG ĐIỆN THOẠI

### Điều 9. Quy định về việc người cai nghiện nhận quà

1. Khi thăm, gặp những người được quy định tại Điều 4 của Quy chế này, người cai nghiện được nhận quà (trừ rượu, bia, thuốc lá, thuốc lào, chất kích thích và các đồ vật, chất cấm thuộc Danh mục cấm theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Mẫu số 01 về Nội quy của cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang), tối đa không quá 05 kg đồ vật trong một lần gặp. Ngoài ra, mỗi tháng người cai nghiện được nhận tiền, đồ vật do thân nhân quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy chế này đưa đến hoặc gửi qua đường bưu chính 02 lần, mỗi lần không quá 03 kg, nếu gửi 01 lần thì không quá 06 kg. Trường hợp người cai nghiện từ chối nhận quà gửi qua đường bưu chính thì cơ sở cai nghiện phải lập biên bản về việc người cai nghiện không nhận quà. Cơ sở cai nghiện chuyển hoàn bưu phẩm gửi cho cơ quan bưu chính viễn thông để trả lại cho người gửi, cước phí do người gửi chi trả.

2. Người cai nghiện đang bị thi hành kỷ luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, hình thức xử lý kỷ luật, Giám đốc cơ sở cai nghiện có thể hạn chế việc nhận quà trong một thời gian nhưng không quá 01 tháng. Cơ sở cai nghiện có trách nhiệm thông báo việc hạn chế nhận quà cho người cai nghiện và thân nhân người cai nghiện biết để thực hiện.

3. Cơ sở cai nghiện có trách nhiệm hướng dẫn người cai nghiện thông báo cho thân nhân địa chỉ người cai nghiện đang chấp hành cai nghiện bắt buộc (tổ, đội, phân khu) và những đồ vật, chất thuộc danh mục cấm để thân nhân gửi quà.

4. Cơ sở cai nghiện có trách nhiệm kiểm tra, thống kê quà, đồ vật vào Sổ theo dõi tiền, đồ vật, thu do thân nhân gửi cho người cai nghiện trước khi giao cho người cai nghiện, trường hợp phát hiện đồ vật, chất cấm thì xử lý theo quy định về việc thu giữ, xử lý đồ vật, chất thuộc danh mục cấm.

5. Căn cứ điều kiện cụ thể, các cơ sở cai nghiện tổ chức hoạt động cảng tin để bán lương thực, thực phẩm và đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cho người cai nghiện. Giá bán lương thực, thực phẩm và các loại hàng hóa phải được Giám đốc cơ sở cai nghiện duyệt, sau khi trừ chi phí hợp lý, không được cao hơn giá bán lẻ tại địa phương.

### Điều 10. Quy định về việc người cai nghiện nhận, sử dụng quà là thuốc chữa bệnh, thuốc bổ

1. Thân nhân người cai nghiện khi đến gặp người cai nghiện hoặc qua đường bưu chính, có thể gửi thuốc chữa bệnh, thuốc bổ cho người cai nghiện theo chỉ định của bác sỹ, y sỹ tại cơ sở cai nghiện hoặc tại cơ sở khám, chữa bệnh có thẩm quyền nơi người cai nghiện đã được khám và điều trị bệnh. Thuốc do thân nhân gửi cho người cai nghiện phải có nhãn, mác ghi rõ hàm lượng, công dụng, nơi sản xuất và còn thời hạn sử dụng.

2. Các loại thuốc chữa bệnh, thuốc bổ do thân nhân gửi cho người cai nghiện phải có sổ theo dõi và tủ đựng riêng. Người phụ trách y tế của cơ sở cai nghiện có trách nhiệm kiểm tra, quản lý. Khi người cai nghiện ốm đau có nhu cầu sử dụng thuốc, bộ phận y tế căn cứ vào bệnh lý, phác đồ điều trị để cấp thuốc, hướng dẫn và giám sát người cai nghiện sử dụng. Thuốc của người cai nghiện nào thì người cai nghiện đó sử dụng, phải ghi rõ trong bệnh án và sổ theo dõi: "Thuốc do thân nhân gửi". Người cai nghiện nhận, sử dụng thuốc phải ký tên hoặc điểm chỉ (nếu không biết chữ) vào bệnh án hoặc sổ theo dõi. Thuốc hết hạn sử dụng thì bộ phận y tế phải lập biên bản tiêu hủy, có sự chứng kiến, ký (hoặc điểm chỉ) xác nhận của người cai nghiện.

3. Khi người cai nghiện chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc hoặc phải chuyển đi nơi khác, người phụ trách y tế phải kiểm tra, đối chiếu, trả lại cho người cai nghiện số thuốc chưa sử dụng hết hoặc bàn giao thuốc kèm theo hồ sơ sức khoẻ của người cai nghiện cho đơn vị tiếp nhận.

#### **Điều 11. Quy định về việc người cai nghiện nhận, gửi thư**

1. Người cai nghiện được nhận, gửi thư qua dịch vụ bưu chính và khi gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác theo quy định. Giám đốc cơ sở cai nghiện phải chỉ đạo kiểm tra, kiểm duyệt thư người cai nghiện gửi và nhận, nếu xét thấy nội dung không phù hợp với công tác quản lý, giáo dục, cai nghiện của người cai nghiện thì lập biên bản thu giữ.

2. Người cai nghiện đang bị thi hành kỷ luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, hình thức xử lý kỷ luật, Giám đốc cơ sở cai nghiện có thể hạn chế việc người cai nghiện nhận, gửi thư nhưng không quá 01 tháng. Cơ sở cai nghiện có trách nhiệm thông báo việc hạn chế nhận, gửi thư cho người cai nghiện và thân nhân người cai nghiện biết để thực hiện.

3. Người cai nghiện đang bị điều tra, truy tố, xét xử về hành vi phạm tội khác mà cơ quan đang thụ lý vụ án có văn bản đề nghị cơ sở cai nghiện không giải quyết cho người cai nghiện nhận, gửi thư thì Giám đốc cơ sở cai nghiện xem xét thực hiện theo đề nghị của cơ quan đang thụ lý vụ án và thông báo cho người cai nghiện và thân nhân người cai nghiện biết để thực hiện.

#### **Điều 12. Quy định về việc người cai nghiện liên lạc với thân nhân bằng điện thoại**

1. Cơ sở cai nghiện ma túy phối hợp với cơ quan bưu chính viễn thông địa phương lắp đặt máy điện thoại cố định có dây hoặc không dây và tổ chức cho người cai nghiện liên lạc điện thoại với thân nhân. Cước phí gọi điện thoại được tính theo giá của cơ quan bưu chính viễn thông và do người cai nghiện chi trả từ tiền lưu ký theo hình thức ký sổ hoặc các nguồn tương trợ khác nhưng phải được sự đồng ý của Giám đốc cơ sở cai nghiện.

2. Người cai nghiện được liên lạc điện thoại với thân nhân 01 lần trong tháng và không quá 10 phút.

Trường hợp cấp bách, căn cứ nội dung đơn trình bày của người cai nghiện, người phụ trách tổ (đội, phân khu) có trách nhiệm đề xuất Giám đốc cơ sở cai nghiện xem xét, giải quyết tăng thêm số lần, thời gian người cai nghiện trao đổi điện thoại với người thân.

3. Khi liên lạc bằng điện thoại với thân nhân, người cai nghiện phải liên lạc đúng số điện thoại và nội dung đã đăng ký tại Sổ theo dõi người cai nghiện liên lạc với thân nhân bằng điện thoại; phải sử dụng tiếng Việt, trường hợp người cai nghiện là người dân tộc thiểu số hoặc người cai nghiện là người nước ngoài không biết tiếng Việt thì phải có người biết tiếng dân tộc hoặc tiếng nước ngoài đó giám sát.

4. Người cai nghiện đang bị thi hành kỷ luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, hình thức xử lý kỷ luật, Giám đốc cơ sở cai nghiện có thể hạn chế việc liên lạc bằng điện thoại với thân nhân nhưng không quá 01 tháng. Cơ sở giám giữ người cai nghiện có trách nhiệm thông báo việc hạn chế liên lạc điện thoại cho người cai nghiện và thân nhân người cai nghiện biết để thực hiện.

5. Người cai nghiện đang bị điều tra, truy tố, xét xử về hành vi phạm tội khác thì không được liên lạc với thân nhân bằng điện thoại. Cơ sở cai nghiện có trách nhiệm thông báo việc người cai nghiện không được liên lạc với thân nhân bằng điện thoại cho người cai nghiện và thân nhân người cai nghiện biết để thực hiện.

6. Cơ sở cai nghiện bố trí địa điểm để người cai nghiện gọi điện thoại và cử người giám sát chặt chẽ nội dung trao đổi của người cai nghiện với thân nhân khi liên lạc điện thoại. Nếu phát hiện nội dung trao đổi không đúng với đăng ký thì phải dừng cuộc gọi, trường hợp xét thấy cần thiết phải lập biên bản, đề xuất xử lý kỷ luật.

7. Người giám sát phải có Sổ theo dõi người cai nghiện liên lạc với thân nhân bằng điện thoại; ghi chép cụ thể, rõ ràng số lần, thời gian, nội dung trao đổi.

#### **Chương 4**

### **QUY ĐỊNH VỀ VIỆC QUẢN LÝ ĐỒ LUU KÝ VÀ NHẬN, SỬ DỤNG TIỀN LUU KÝ**

#### **Điều 13. Quy định về việc quản lý tiền mặt và đồ lưu ký**

1. Người cai nghiện khi được tiếp nhận hoặc trong thời gian chấp hành quyết định tại cơ sở cai nghiện mà túy mà có tài sản, giấy tờ như vàng, bạc, ngoại tệ, tiền Việt Nam, cổ phiếu, tín phiếu, trái phiếu, các loại thẻ ngân hàng, đồng hồ, đồ trang sức có giá trị, các loại máy móc, thiết bị, căn cước công dân, giấy chứng minh nhân dân, hộ khẩu, hộ chiếu, văn bằng, chứng chỉ, các loại giấy tờ có giá trị khác hoặc quần áo, tư trang chưa sử dụng thì phải lập biên bản và niêm phong để gửi lưu ký để cơ sở cai nghiện quản lý. Người cai nghiện được nhận lại khi chấp hành xong thời gian cai nghiện. Riêng tiền Ngân hàng

Nhà nước Việt Nam (tiền mặt) thì gửi lưu ký để người cai nghiện sử dụng trong thời gian cai nghiện ma túy tại cơ sở.

2. Trường hợp người cai nghiện có nhu cầu được chuyển đồ dùng, tư trang, tài sản, giấy tờ có giá tại khoản 1 Điều này cho thân nhân hoặc người đại diện hợp pháp thì cơ sở cai nghiện có trách nhiệm lập biên bản bàn giao trực tiếp cho thân nhân hoặc gửi qua đường bưu chính, cước phí do người cai nghiện chi trả.

3. Người cai nghiện có tiền mặt, đồ gửi lưu ký khi chuyển đến cơ sở cai nghiện ma túy khác hoặc cơ sở quản lý khác, cơ sở cai nghiện ma túy có trách nhiệm chuyển giao số tiền, đồ vật này cho nơi tiếp nhận người cai nghiện. Việc giao, nhận được lập thành biên bản, có chữ ký của bên giao, bên nhận và người cai nghiện.

4. Trường hợp người cai nghiện chết, cơ sở cai nghiện ma túy có trách nhiệm lập biên bản bàn giao cho người thân, người đại diện theo pháp luật số tiền lưu ký còn lại, đồ vật gửi lưu ký và tài sản cá nhân khác hoặc đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

5. Biên bản nhận hoặc trả tiền, đồ lưu ký phải mô tả đúng thực trạng mệnh giá, số lượng, trọng lượng, chủng loại, hình dạng, kích thước, màu sắc và các đặc điểm khác của tiền mặt, đồ gửi lưu ký.

#### **Điều 14. Quy định về việc người cai nghiện nhận và sử dụng tiền lưu ký**

1. Người đến thăm, gặp, gửi tiền mặt cho người cai nghiện thì người phụ trách thăm, gặp có trách nhiệm kiểm tra, nhận và cùng người gửi tiền ký nhận vào Sổ theo dõi thăm, gặp người cai nghiện và gửi tiền, đồ lưu ký (trường hợp không có Sổ thì phải ghi giấy biên nhận cho người gửi tiền). Cuối ngày làm việc, người phụ trách thăm, gặp phải bàn giao tiền lưu ký về bộ phận tài vụ của cơ sở cai nghiện, đồng thời thông báo cho người phụ trách bán hàng cảng tin biết để ghi số tiền này vào Sổ mua hàng hóa của người cai nghiện.

2. Thân nhân người cai nghiện gửi tiền mặt cho người cai nghiện qua đường bưu chính thì Giám đốc cơ sở cai nghiện cử người đến bưu điện nhận, sau đó bàn giao số tiền này cho bộ phận tài vụ quản lý. Người phụ trách lưu ký có trách nhiệm thông báo ngay cho người cai nghiện và người phụ trách cảng tin biết để ghi số tiền này vào Sổ mua hàng hóa để người cai nghiện ký, nhận.

3. Tiền thưởng, tiền công từ hoạt động lao động trị liệu được chuyển vào lưu ký của người cai nghiện.

Tiền lưu ký được sử dụng để người cai nghiện mua hàng hóa tại cảng tin, liên lạc điện thoại với thân nhân, gửi về cho thân nhân hoặc nhận lại khi chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc.

4. Người cai nghiện đang bị thi hành kỷ luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và hình thức xử lý kỷ luật, Giám đốc cơ sở cai nghiện ma túy có thể hạn chế việc mua hàng hóa tại cảng tin nhưng không quá 10 ngày. Cơ sở cai nghiện

có trách nhiệm thông báo việc hạn chế mua hàng hóa tại cảng tin cho người cai nghiện biết để thực hiện.

5. Cơ sở cai nghiện ma túy có trách nhiệm hướng dẫn người cai nghiện thông báo cho thân nhân địa chỉ người cai nghiện đang chấp hành cai nghiện bắt buộc (tổ, đội, phân khu) để thân nhân biết, gửi tiền đúng địa chỉ.

## Chương 5 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### **Điều 15. Trách nhiệm thi hành**

1. Giám đốc cơ sở cai nghiện ma túy có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Quy chế này tới toàn thể viên chức, người lao động, người cai nghiện thuộc đơn vị mình quản lý.

2. Người phụ trách bộ phận quản lý học viên (hoặc bộ phận hành chính) có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc cơ sở xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động thăm, gặp hàng tuần, tháng, quý, năm; chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hoạt động thăm, gặp; giám sát, theo dõi, đôn đốc thực hiện hoạt động thăm gặp; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện tại các cuộc giao ban, báo cáo định kỳ tháng, quý, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Giám đốc về công tác thăm, gặp người cai nghiện.

Đối với người cai nghiện mới tiếp nhận phải học các nội quy, quy chế của cơ sở trước khi phân về các tổ, đội để quản lý, sinh hoạt (thời gian học tập do giám đốc cơ sở cai nghiện quyết định, nhưng tối đa không quá 10 ngày làm việc).

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo Giám đốc Cơ sở xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. m

**Mẫu số 01. Mẫu Sổ theo dõi thăm, gặp người cai nghiện và gửi tiền, đồ lưu ký**

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TIỀN GIANG  
**CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY**

**SỔ THEO DÕI  
 THĂM, GẶP VÀ GỬI TIỀN, ĐỒ LUU KÝ**

- Họ và tên: .....
- Địa chỉ thường trú: .....
- Địa chỉ hiện tại: .....
- Ngày vào Cơ sở: .....
- Hình thức cai nghiện: .....

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TIỀN GIANG  
**CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY**

**SỐ THEO DÕI  
 THĂM, GẶP VÀ GỬI TIỀN, ĐỒ LUU KÝ**

Họ và tên người đứng tên chủ số: .....  
.....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Địa chỉ hiện tại: .....

Quan hệ với người cai nghiện: .....

.....

Số số...../CSCNMT

Điện thoại CSCNMT: .....

..... ngày .... tháng ... năm

**GIÁM ĐỐC**

(ký tên, đóng dấu)

*Ghi chú: Người đứng tên chủ số đăng ký thăm gặp là người cai  
 nghiện hoặc người thân do người cai nghiện đề nghị.*

# NỘI DUNG THEO DÕI THĂM, GẶP VÀ GỬI TIỀN, ĐÒ LUU KÝ